

Số: 1141/2017/QĐHNGB-ST

Tân Bình, ngày 27 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 952/2017/TLST-HNGB ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

*Người yêu cầu* : Ông Trần Quang D – sinh năm 1984

Địa chỉ : đường N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Phạm Uyên T – sinh năm 1987

Địa chỉ thường trú: đường C, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú : đường S, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;  
- Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;  
- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);  
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Quang D và bà Phạm Uyên T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trần Quang D và bà Phạm Uyên T

b/ Về con chung: Ông Trần Quang D và bà Phạm Uyên T xác nhận không có.

c/ Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Quang D và bà Phạm Uyên T xác nhận không có.

d/ Về lệ phí:

Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông Trần Quang D và bà Phạm Uyên T chịu được căn trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Trần Quang D và bà Phạm Uyên T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2017/0006914 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

đ/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
  - Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
  - Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
  - UBND P.M, Q.B, Tp.HCM
- (để ghi vào sổ hộ tịch): Giấy chứng nhận kết hôn số:68;  
Quyển số: 01/2015 cấp ngày 23/9/2015;
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Mai Hương**